



Họ và tên: Thứ ngày tháng năm

Lớp: 1A.....

PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT

Bài 1: Con hãy điền âm, vần hoặc từ còn thiếu vào chỗ trống.

Đàn gà nhật thóc vương trên ân.

Những ngọn đuốc áng rục.

Mùa gặt đến, làng quê ộn ràng.

Bé Nam em ti vi.

Bà chăm óc em bé ân cần.

Đàn bò thung thẳng ặm cỏ.

Con trâu ăn ở trên đồng.

Ve sâu ằm chỉ hát ca.

Bố mắc ềm cửa cho bà.

Bò bê ở ờ đê.

Bài 2: Con hãy ghép từng ô bên trái với ô thích hợp ở bên phải.

bạc	bê
giác	áp
tấm	mơ
bác	thiệp
ấm	mẻ
búp	thơ
mát	sĩ
nhà	an
công	thang
nóng	nực

Bài 3: Con hãy chọn câu trả lời đúng.

1. Từ nào khác với từ còn lại?

☐ con sóc ☐ con mắt ☐ con vệt ☐ con ốc

2. Từ nào có tiếng chung vần với tiếng “băng”?

☐ càng cua ☐ lá bàng ☐ vầng trăng ☐ nhà tầng

3. Những vần nào có trong câu văn sau?

Con mưa chột ngừng, đám trẻ con liền ủa ra sân.

☐ ơn, iên, ân ☐ ân, yên, on ☐ ôn, ông, uông ☐ im, iêm, ân

4. Dòng nào chỉ gồm các từ có tiếng chứa vần “ân”?

☐ nhà tầng, bàn chân ☐ thân thương, chân thật

☐ sân nhà, tấm thảm ☐ lan can, nhà sàn

5. Dòng nào chỉ gồm các tiếng chứa vần “un”?

☐ kim, nhím nhóm ☐ chín, sim, tím

☐ lợn, sơn, mụn ☐ bún, giun, cún

6. Chọn chữ thích hợp điền vào chỗ chấm?

.....á sen,úa nếp

☐ t ☐ đ ☐ n ☐ l

7. Chọn vần thích hợp để điền vào chỗ chấm.

Chú Lê rất đ..... Mê âm nhạc dân tộc.

☐ ăm ☐ om ☐ êm ☐ am

8. Từ nào viết đúng chính tả?

☐ lắng nghe ☐ nắnnghe ☐ lắng nge ☐ nắnngge

9. Từ nào viết sai chính tả?

Bé giúp đỡ mẹ thu gợn nhà cửa gọn gàng.

gọn gàng nhà cửa giúp đỡ thu gợn

10. Tên các sự vật dưới đây có chung vần gì?



ông ung ang ăng